

Số: Hà Nam, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Tổ chức hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Nam đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

Thực hiện Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải (GTVT) về việc ban hành Kế hoạch về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Công văn số 11037/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 của Bộ GTVT về việc phối hợp chỉ đạo triển khai Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; Công văn số 2506/VPUB-GTXD ngày 18/10/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam; Sở GTVT Hà Nam Kế hoạch tổ chức hoạt động vận tải đường bộ và đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Nam đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Khôi phục lại hoạt động vận tải đường bộ, đường thủy nội địa phù hợp với công tác phòng, chống dịch COVID-19 để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của người dân dần trở lại tình trạng bình thường mới.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 128/NQ-CP, Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ GTVT; hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT; chỉ đạo của UBND tỉnh Hà Nam và các văn bản liên quan.

- Chủ động, thống nhất, đồng bộ giữa các Sở, ngành, địa phương và các tỉnh, thành phố liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các giải pháp về tổ chức hoạt động vận tải trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa; phân công nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của ngành, địa phương trong kiểm soát

tình hình dịch COVID-19, không để tình trạng cục bộ, cát cứ trong ban hành và thực hiện các giải pháp trên mức cần thiết gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Áp dụng đối với hoạt động vận tải lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Nam đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

2. Đối tượng áp dụng

- Các sở, ngành, lực lượng kiểm soát dịch, đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ và đường thủy nội địa; đơn vị vận tải nội bộ; bến xe, trạm dừng nghỉ trên đường bộ; cảng, bến thủy nội địa; đầu mối xếp dỡ hàng hóa khác;

- Người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ trên phương tiện, người đi theo phương tiện (đối với vận tải hàng hóa, vận tải người nội bộ) và hành khách tham gia giao thông bằng phương tiện vận tải đường bộ và đường thủy nội địa;

- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải.

III. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Phân loại, phạm vi đánh giá cấp độ dịch

1.1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh;
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng;
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam;
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

1.2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch: Đánh giá từ quy mô cấp xã; đánh giá quy mô nhỏ nhất có thể (dưới cấp xã) nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả.

1.3 Các đơn vị, hành khách cập nhật cấp độ dịch được thông báo trên Cổng thông tin điện tử các địa phương, Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế để biết chi tiết và áp dụng trong hoạt động vận tải.

2. Hành khách tham gia giao thông phải đáp ứng các yêu cầu sau:

2.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

2.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

2.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...;

b) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm một trong các

trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

2.4. Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3. Trường hợp Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, UBND tỉnh ban hành quy định mới về phòng, chống dịch COVID-19 đối các với đối tượng áp dụng tại Kế hoạch này thì thực hiện theo quy định mới.

IV. VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ

1. Đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô

a) Xây dựng và triển khai phương án tổ chức vận tải bảo đảm tuân thủ quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và quy định về phòng, chống dịch COVID-19; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do địa phương công bố; công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại khoản 2 Mục III của Kế hoạch này;

b) Bố trí lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục IV Kế hoạch này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và chỉ dừng, đỗ dọc đường (ăn uống, vệ sinh) và đón, trả khách tại các địa điểm theo quy định;

đ) Trường hợp có hành khách đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4:

- Lập danh sách hành khách đi xe theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này; giao cho lái xe, nhân viên phục vụ trên xe hướng dẫn hành khách tự kê khai (bao gồm cả việc cập nhật bổ sung hành khách đi xe trên hành trình);

- Sao gửi danh sách hành khách đi xe về Sở GTVT Hà Nam (*Email: tranbinhqlvt@gmail.com, hoặc số điện thoại Zalo: 0393.276.188*) và Sở GTVT nơi đến;

- Lưu trữ bản chính danh sách hành khách đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền; bảo mật thông tin hành khách

theo quy định của pháp luật;

e) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

g) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục IV Kế hoạch này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (*chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4*);

d) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm ghi trong Giấy vận tải, hợp đồng vận chuyển hàng hóa;

đ) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

3. Đơn vị hoạt động vận tải nội bộ, hoạt động vận chuyển công nhân, chuyên gia bằng xe ô tô:

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải (đảm bảo chỉ vận chuyển hàng hóa, người của đơn vị mình), nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục

IV Kế hoạch này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Trường hợp có người đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4:

- Lập danh sách người đi xe theo Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này;

- Sao gửi danh sách người đi xe về Sở GTVT Hà Nam (*Email: nguyentoannang.ntn@gmail.com hoặc qua số điện thoại Zalo: 0943320933*) và Sở GTVT nơi đến (gửi 01 lần nếu không có sự thay đổi người trên xe);

- Lưu trữ bản chính danh sách người đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

đ) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình, đón trả người và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm theo quy định;

e) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

g) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển;

h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

4. Yêu cầu đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe

4.1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

4.2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

4.3. Trước, trong và sau chuyến đi, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

4.4. Trường hợp chuyên đi có hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe dương tính với SARS-CoV-2: thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

4.5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp với từng loại hình phương tiện giao thông công cộng; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình đi chuyên.

4.6. Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện... Chú ý đối với xe taxi và các phương tiện tương tự, lái xe, người phục vụ trên xe phải lau chùi tay nắm cửa, ghế ngồi của xe sau mỗi lần hành khách lên, xuống xe bằng dung dịch sát khuẩn nhanh.

5. Phương tiện vận tải

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera trên xe theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải được vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

6. Bến xe, trạm dừng nghỉ

a) Xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch đón, trả hành khách bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ (đối với bến xe), nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế;

đ) Trong trường hợp phát hiện lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách, người làm việc tại bến xe, trạm dừng nghỉ có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

7. Nơi xếp dỡ hàng hóa

a) Xây dựng và triển khai phương án xếp dỡ hàng hóa bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Trường hợp nơi xếp dỡ hàng hóa trên địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4: bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh;

d) Trong trường hợp phát hiện lái xe, người đi theo xe, người làm việc tại nơi xếp dỡ hàng hóa có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

đ) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

e) Yêu cầu lái xe, người đi theo xe thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

g) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

8. Người làm việc tại bến xe, trạm dừng nghỉ, nơi xếp dỡ hàng hóa

8.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

8.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

8.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

8.4. Thường xuyên nhắc nhở lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

9. Kế hoạch tổ chức vận chuyển

9.1. Vận tải hành khách bằng xe ô tô

a) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2

- Tổ chức hoạt động vận tải hành khách với tần suất bình thường;
- Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục IV và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

b) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3

- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh, xe buýt, taxi, hợp đồng, du lịch, vận chuyển học sinh, sinh viên: Sở GTVT tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đảm bảo theo nguyên tắc không vượt quá 50% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh (bao gồm cả xe buýt có hành trình từ hai tỉnh trở lên): Sở GTVT hai đầu tuyến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động tối đa không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở GTVT công bố (số chuyến/tháng) và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);

- Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục IV và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

c) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4

- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe ô tô, gồm: vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh, nội tỉnh, xe buýt, hợp đồng, du lịch (trừ xe công nghệ dưới 9 chỗ sử dụng hợp đồng điện tử), vận chuyển học sinh, sinh viên;

- Đối với xe taxi, xe công nghệ dưới 9 chỗ (xe hợp đồng, xe du lịch sử dụng hợp đồng điện tử) có vách ngăn với khách, thanh toán điện tử được phép hoạt động không vượt quá 20% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện;

- Lái xe phải được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh và đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục IV; hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục III Kế hoạch này;

- Trường hợp phương tiện vận tải hành khách có hành trình bắt buộc phải đi qua địa bàn có dịch ở cấp 4 thì không được dừng, đỗ.

9.2. Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô: tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; lái xe, người đi theo xe phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục IV Kế hoạch này.

9.3. Vận tải nội bộ bằng xe ô tô

a) Vận tải hàng hóa nội bộ: thực hiện theo điểm 9.2 Mục này;

b) Vận tải chở người nội bộ

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2: tổ chức hoạt động bình thường;

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4: được phép hoạt động theo hướng dẫn của Sở GTVT điếm đi, điếm đến và có giãn cách chỗ trên phương tiện;

- Lái xe, người trên xe phải đảm bảo các yêu cầu về y tế theo địa bàn có dịch ở cấp độ tương ứng được quy định tại khoản 4 Mục IV Kế hoạch này.

V. VẬN TẢI ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện vận chuyển hành khách

a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 theo quy định; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do địa phương công bố; công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại khoản 2 Mục III của Kế hoạch này;

b) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc tại nơi làm việc;

c) Chuẩn bị phương tiện đảm bảo các yêu cầu về an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và bảo vệ môi trường theo quy định;

d) Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên tàu theo quy định của Bộ Y tế;

đ) Trong trường hợp phát hiện hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Tổ chức vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt của phương tiện (khoang hành khách, ghế ngồi, khu vực vệ sinh) hàng ngày và ngay sau khi kết thúc chuyến đi, trong quá trình di chuyển cần khử khuẩn thường xuyên tùy tình hình thực tế;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải, chủ phương tiện vận chuyển hàng hóa

a) Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí thuyền viên đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục V Kế hoạch này;

c) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

d) Yêu cầu thuyền viên chạy đúng hành trình đã được cấp phép của cơ quan Cảng vụ và xếp dỡ hàng hóa tại cảng, bến thủy nội địa;

đ) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp với y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

e) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện trong suốt quá trình vận chuyển;

g) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

3. Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện

3.1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

3.2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế

hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với thuyền viên và nhân viên phục vụ trên phương tiện một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3.3. Trước, trong và sau chuyến đi, thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, người đi theo phương tiện nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

3.4. Vệ sinh, khử khuẩn hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều của phương tiện như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện, khu vực vệ sinh...

3.5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.

4. Phương tiện vận tải

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định;

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

5. Cảng, bến thủy nội địa

a) Xây dựng phương án, kế hoạch đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa ra vào cảng, bến bảo đảm an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ và nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế và địa phương;

đ) Trong trường hợp phát hiện thuyền viên, hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện thông tin tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

6. Người làm việc tại cảng, bến

6.1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

6.3. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;
- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

6.4. Thường xuyên nhắc nhở Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

7. Kế hoạch tổ chức vận chuyển

7.1. Vận tải hành khách bằng phương tiện thủy

a) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2

- Tổ chức hoạt động vận tải hành khách với tần suất bình thường;

- Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục V và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

b) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3

- Đối với tuyến vận tải hành khách nội tỉnh: Sở GTVT tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động đảm bảo theo nguyên tắc không vượt quá 50% số người được phép chở trên phương tiện;

- Đối với tuyến vận tải hành khách liên tỉnh: Sở GTVT hai đầu tuyến tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép hoạt động tối đa không vượt quá 50% số người được phép chở trên phương tiện;

- Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục V và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

c) Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4: dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng đường thủy.

7.2. Vận tải hàng hóa bằng đường thủy: tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 3 Mục V Kế hoạch này.

VI. KẾT NỐI VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH ĐẾN, ĐI TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG, GA ĐƯỜNG SẮT THUỘC ĐỊA BÀN CÓ DỊCH Ở CẤP 4

1. Đơn vị quản lý ga đường sắt

a) Bố trí vị trí, khu vực trong ga đường sắt cho phương tiện vận tải đường bộ đón, trả khách; hướng dẫn phương tiện vận tải đường bộ ra, vào ga đường sắt theo đúng vị trí, khu vực đã quy định;

b) Quy định khu vực cho khách chờ để đi lên tàu; hướng dẫn, giám sát hành khách trong việc tuân thủ công tác phòng, chống dịch tại ga đường sắt;

c) Phối hợp với Sở GTVT để tổ chức việc đưa, đón hành khách thông qua cảng hàng không, ga đường sắt.

2. Sở GTVT chủ trì, phối hợp với Sở, ngành, chính quyền địa phương và đơn vị quản lý ga đường sắt tổ chức hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô kết

nổi giữa vận tải đường bộ với ga đường sắt.

3. Đơn vị vận tải kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, lái xe:

a) Vận chuyển hành khách đi, đến cảng hàng không, ga đường sắt theo nguyên tắc “một cung đường hai điểm đến”; không được phép dừng đỗ trên hành trình (trừ trường hợp khẩn cấp);

b) Chấp hành hướng dẫn của Sở GTVT, đơn vị quản lý cảng hàng không, ga đường sắt khi vận chuyển hành khách đi, đến cảng hàng không, ga đường sắt.

4. Hành khách chấp hành nghiêm hướng dẫn của cảng hàng không, ga đường sắt trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Sở Y tế:

a) Tham mưu công bố, cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên địa bàn tỉnh và các biện pháp áp dụng tương ứng trên Cổng thông tin điện tử của địa phương; cập nhật cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định số 4800/QĐ-BYT để có cơ sở áp dụng cho việc tổ chức hoạt động của các loại hình vận tải;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở GTVT, chính quyền địa phương giám sát, hướng dẫn hành khách thực hiện các biện pháp y tế về phòng, chống dịch COVID-19 khi về đến địa phương.

2. Đề nghị Công an tỉnh:

a) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về phòng chống dịch trong hoạt động vận tải, kịp thời xử lý các vi phạm.

b) Chủ trì, phối hợp các địa phương đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải; đảm bảo tạo thuận lợi cho hoạt động vận tải; không ùn tắc;

3. Đề nghị UBND các huyện, thành phố, thị xã:

a) Tuyên truyền, phổ biến đến các đơn vị vận tải, tổ chức, cá nhân và người dân biết, thực hiện Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ GTVT, Kế hoạch này và các văn bản liên quan đảm bảo hoạt động vận tải được thông suốt, an toàn và phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm phòng, chống dịch theo quy định, không để ùn tắc tại các chốt kiểm soát dịch (*nếu có*).

c) Quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát những người đi, về địa phương trong quá trình tham gia hoạt động vận tải theo quy định đảm bảo an toàn, không để lây nhiễm dịch bệnh ra cộng đồng.

d) Ban hành các cơ chế chính sách, chỉ đạo áp dụng các biện pháp phòng dịch COVID-19 trên địa bàn theo các quy định hiện hành, đảm bảo kịp thời, tạo thuận lợi cho hoạt động vận tải.

4. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp với các cơ quan, thông tin tuyên truyền, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông về các chính sách liên quan đến hoạt động vận tải và đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19.

5. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở GTVT, các lực lượng chức năng trong việc tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

6. Đề nghị Hiệp hội vận tải ô tô tỉnh:

Tuyên truyền, phổ biến đến đơn vị vận tải biết, thực hiện Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan đảm bảo hoạt động vận tải hành khách được thông suốt, an toàn và phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

7. Sở Giao thông vận tải:

7.1. Phòng Quản lý vận tải:

- Tham mưu Sở GTVT phối hợp với Sở, ngành, chính quyền địa phương và đơn vị quản lý ga đường sắt để tổ chức hoạt động vận tải hành khách đường bộ bằng xe ô tô kết nối giữa vận tải đường bộ với vận tải đường sắt theo quy định.

- Hướng dẫn và yêu cầu đơn vị vận tải, đơn vị bến xe khách thực hiện theo Kế hoạch này;

- Tiếp tục tham mưu Sở GTVT thực hiện các nội dung tại Công văn số 11037/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 của Bộ GTVT về việc phối hợp chỉ đạo triển khai, hướng dẫn tổ chức hoạt động vận tải hành khách đường bộ đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này;

7.2. Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông: Hướng dẫn, đôn đốc cảng, bến thủy nội địa thực hiện theo Kế hoạch này;

7.3. Thanh tra sở:

- Theo thẩm quyền được giao phối hợp với Sở Y tế, chính quyền địa phương, đơn vị quản lý đường bộ, trạm dừng nghỉ tổ chức nơi dừng nghỉ, đón tiếp để cung cấp các dịch vụ thiết yếu phục vụ, hỗ trợ tốt nhất cho hành khách và người dân;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về phòng chống dịch trong hoạt động vận tải, kịp thời xử lý các vi phạm.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trong hoạt động vận tải; đảm bảo tạo thuận lợi

cho hoạt động vận tải; không ùn tắc;

7.4. *Văn phòng Sở*: Đăng công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở GTVT về hoạt động vận tải đường bộ bằng xe ô tô theo Kế hoạch này và các văn bản liên quan; số điện thoại đường dây nóng để đơn vị vận tải, đơn vị bến xe khách, lái xe, hành khách biết và thực hiện, đồng thời tiếp nhận phản ánh và xử lý tình huống phát sinh theo thẩm quyền;

8. Yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe khách, trạm dừng nghỉ, đơn vị xếp, dỡ hàng hóa, cảng, bến thủy nội địa, ga đường sắt trên địa bàn tỉnh:

- Triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ GTVT, Kế hoạch này, các quy định của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19, Bộ Y tế và các quy định pháp luật có liên quan.

- Kiểm tra, đôn đốc lái xe thực hiện theo quy định, đảm bảo phương tiện chỉ được đón, trả khách đúng điểm cho phép (không được dừng đón, trả khách dọc đường).

- Báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về Sở GTVT Hà Nam theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức hoạt động vận tải đường bộ và đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hà Nam đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; Đề nghị các cơ quan, ban, ngành, địa phương, các đơn vị có liên quan phối hợp, tổ chức thực hiện đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế và phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Bộ GTVT
- TCĐBVN
- Giám đốc Sở
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố;
- Các sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Báo Hà Nam;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc sở;
- Các đơn vị kinh doanh vận tải;
- Ga đường sắt trên địa bàn;
- Bến xe khách trên địa bàn tỉnh;
- Trạm dừng nghỉ trên địa bàn tỉnh;
- Cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn;
- Bến bốc, xếp hàng hóa trên địa bàn;
- Trang TTĐT sở;
- Lưu: VT, QLVT,PT&NL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Khổng Bình Nguyên

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HÀNH KHÁCH/NGƯỜI ĐI XE ¹

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SGTVT ngày /10/2021 của Sở GTVT Hà Nam)

TT	Họ và tên	Số căn cước công dân/chứng minh nhân dân	Số điện thoại	Địa chỉ nơi đi ²	Địa chỉ nơi đến ³	Ký/ghi rõ họ tên
1						
2						
3						
...						

¹ Danh sách hành khách (người đối với vận tải nội bộ) đi trên xe được sử dụng cho từng lượt chuyến.

² Ghi rõ địa chỉ số nhà, đường/tổ dân phố, xã/phường, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố.